

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Phạm Lê D**, sinh năm 1971; căn cước công dân số: 038071009160, cấp ngày 24/7/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1984; căn cước công dân số: 038184002150, cấp ngày 21/11/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Ấp A, xã N, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H có quan hệ là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa vào ngày 28 tháng 12 năm 2002. Sau khi cưới thì vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Vợ chồng đã hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng không thành, nên từ tháng 10/2004 đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất thỏa thuận: anh Phạm Lê D chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H.

- Về con chung: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Lê D và chị Hoàng Thị H thống nhất thỏa thuận: Anh Phạm Lê D chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh D đã nộp theo biên lai thu số 0001723 ngày 04/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa. Như vậy anh D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thanh Hoá;
- UBND xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến

